

Chương 1: Toàn cầu hóa Kinh tế

1

Bản chất của toàn cầu hóa

2

Những biểu hiện của toàn cầu hóa

3

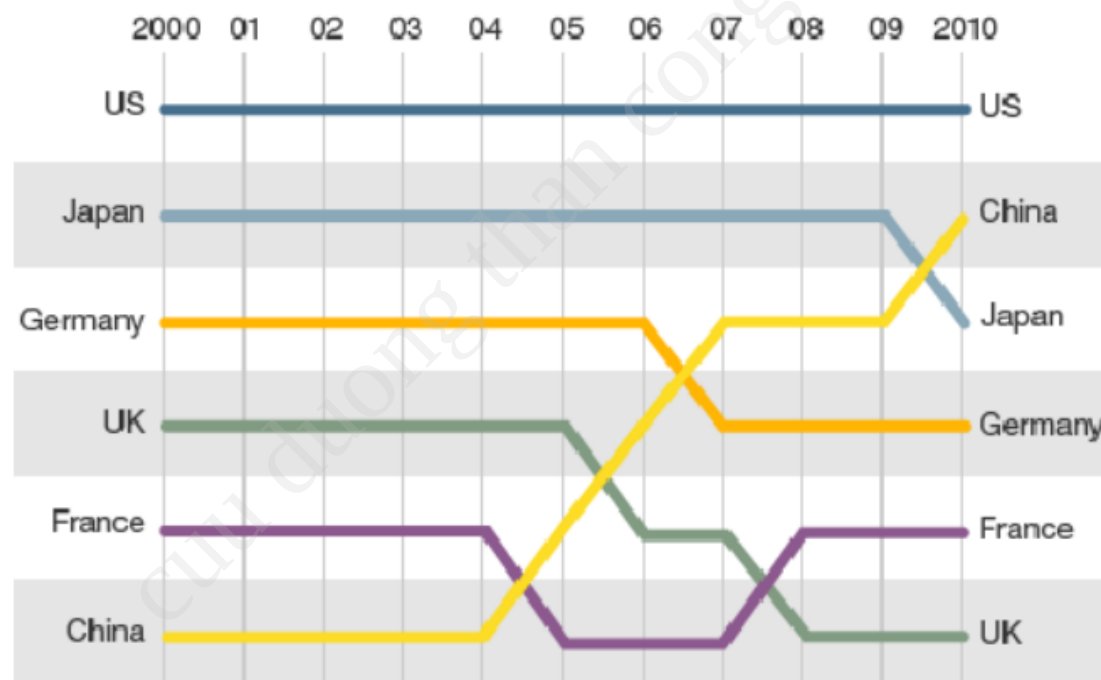
Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

Một số nhận thức về toàn cầu hóa trong bối cảnh mới

- ❖ Toàn cầu hoá sẽ trở thành xu hướng phát triển nổi bật và sẽ là xu thế quan trọng nhất của phát triển kinh tế thế giới trong thế kỷ XXI...
- ❖ Liên kết khu vực là một bước đi của quá trình toàn cầu hoá
- ❖ Quốc tế hoá kinh tế tất yếu dẫn đến sự hình thành nền kinh tế toàn cầu, nền tảng của một thời đại mới, thời kỳ văn minh hậu công nghiệp

Một số nhận thức về toàn cầu hóa trong bối cảnh mới

Thứ nhất, sự trỗi dậy và phát triển vượt bậc của kinh tế Trung Quốc



(Nguồn: IMF, 2010)

Một số nhận thức về toàn cầu hóa trong bối cảnh mới

- Thứ hai, các cuộc khủng hoảng tài chính tại các nền kinh tế thị trường mới nổi và khủng hoảng kinh tế thế giới hiện nay.
- Các vấn đề bảo hộ thương mại gia tăng vai trò của các TNCs, vấn đề đói nghèo.... Tất cả những vấn đề này càng làm gia tăng các vấn đề mang tính toàn cầu.

- Thứ ba, vấn đề biến đổi khí hậu toàn cầu



1. Khái niệm toàn cầu hóa

- Toàn cầu hóa đang được nghiên cứu dưới nhiều chiều cạnh. Những người ủng hộ toàn cầu hóa thì nhấn mạnh lợi ích nó mang lại cho con người. Những người chống đối toàn cầu hóa thì vạch ra những bất công ngày càng tăng giữa những nước giàu nhất và nghèo nhất thế giới, giữa nhóm dân cư có thu nhập cao nhất và thấp nhất trong mỗi quốc gia, tình trạng bất bình đẳng diễn ra ở khắp mọi nơi, trong các tổ chức quốc tế, nơi mà những nước công nghiệp phát triển, nhất là Mỹ đang chi phối để phục vụ lợi ích của họ...

1. Khái niệm toàn cầu hóa

Cách tiếp cận đối với toàn cầu hóa khác nhau như vậy đã làm cho vấn đề trở nên đa dạng hơn và việc nghiên cứu toàn cầu hóa có nhiều chiều cạnh hơn.

Điểm gặp nhau giữa những người ủng hộ và chống đối toàn cầu hóa là coi toàn cầu hóa là xu thế khách quan của thời đại, là sự tiếp tục của quá trình lịch sử đã diễn ra trên thế giới từ khi những nhóm người đầu tiên ở các quốc gia liên lạc với nhau thông qua các cuộc chinh phục, buôn bán và di cư, được mở rộng cùng với sự phát triển của chủ nghĩa tư bản từ thế kỷ XVI.

1. Khái niệm toàn cầu hóa

- Sau đây xin nêu một số khái niệm được nhiều người đồng tình.
- Theo Chủ tịch quỹ Ford thì “Toàn cầu hóa phản ánh một mức độ ảnh hưởng lẫn nhau toàn diện hơn so với trong quá khứ, cho thấy một số khác biệt với thuật ngữ “quốc tế”. Nó ngụ ý tầm quan trọng ngày càng giảm của các đường biên giới quốc gia và sự tăng cường những đặc tính lan tỏa ra ngoài biên giới bắt nguồn từ một nước hoặc một khu vực nhất định” (Berresford 1997,1). *Định nghĩa này nêu lên đặc trưng của toàn cầu hóa – giao dịch xuyên biên giới, nhưng chưa nêu lên các mối quan hệ và các tác nhân của toàn cầu hóa.*

1. Khái niệm toàn cầu hóa

- Anthony Giddens cho rằng “Toàn cầu hóa có thể được định nghĩa là sự tăng cường các mối quan hệ xã hội trên toàn thế giới liên kết những địa điểm xa xôi theo một cách mà những sự kiện xảy ra ở nơi này được định hình bởi những sự kiện xảy ra ở nơi khác cách đó nhiều dặm và ngược lại” (Giddens 1990, 64).
- *Định nghĩa này coi trọng yếu tố thời gian và không gian của toàn cầu hóa gắn với sự thay đổi về công nghệ, nhưng chưa bao quát các khía cạnh của nó.*

1. Khái niệm toàn cầu hóa

- Joseph E. Stiglitz tiếp cận toàn cầu hóa từ khía cạnh vừa được tán dương vừa bị lăng mạ: “Về cơ bản toàn cầu hóa chính là quá trình hội nhập sâu hơn của các nước và người dân trên thế giới, đã giúp cắt giảm đáng kể chi phí vận chuyển và liên lạc, đã xóa bỏ rào cản nhân tạo cho hàng hóa, dịch vụ, tư bản, tri thức và (ở một mức thấp hơn) con người xuyên qua các đường biên giới... Nếu như toàn cầu hóa đã không thành công trong giảm nghèo, nó cũng không thành công trong việc đảm bảo sự ổn định” (J.E.Stiglitz, 2003,7,12). *Định nghĩa này gần với quan điểm của Chủ tịch Quỹ Ford.*

1. Khái niệm toàn cầu hóa

- Theo Từ điển Chính sách thương mại quốc tế của Walter Goode thì: Globalisation-Khuynh hướng gia tăng tất cả các sản phẩm trừ những sản phẩm đơn giản nhất có các bộ phận cấu thành được chế tạo ở một loạt nước, với công nghệ phù hợp và chi phí thích hợp nhất. Một trong những ảnh hưởng của nó là việc bố trí lại và hội nhập của quá trình sản xuất giữa các nước. Vì vậy, toàn cầu hóa ngụ ý về một mức độ của hành vi có đi có lại và phụ thuộc lẫn nhau. Đó là đặc điểm chính để phân biệt toàn cầu hóa với quốc tế hóa. Toàn cầu hóa có tác động tới các quy định về xuất xứ. Nó gắn với sự tăng trưởng trong thương mại trong nội bộ ngành công nghiệp và thương mại trong nội bộ công ty. (Trung tâm nghiên cứu kinh tế quốc tế Đại học Adelaide-Ôxtrâylia và Báo Thương mại xuất bản -1997, NXBTK, tr.117)

2. Bản chất của toàn cầu hóa

- Là một xu hướng khách quan do tác động của sự phát triển của lực lượng sản xuất. Sản xuất và lưu thông hàng hóa phi biên giới.
- Sản xuất sản phẩm được bố trí ở nhiều nước và hội nhập quá trình sản xuất giữa các nước, có đi có lại và phụ thuộc lẫn nhau.
- Gắn với sự tăng trưởng thương mại trong nội bộ ngành công nghiệp và thương mại trong nội bộ công ty (tăng nhanh tốc độ chu chuyển vốn, hàng hóa, dịch vụ, chuyển giao công nghệ trong phạm vi toàn cầu...)

Như vậy, cũng có thể nói xu thế toàn cầu hóa kinh tế bắt nguồn từ sự phát triển của lực lượng sản xuất, từ tính chất xã hội hóa của lực lượng sản xuất đã diễn ra quy mô toàn cầu.

“Vì vậy, toàn cầu hóa kinh tế, xét về bản chất, là quá trình tăng lên mạnh mẽ những mối liên hệ kinh tế, sự tác động và phụ thuộc lẫn nhau của tất cả các nước, các khu vực” (Nguyễn Xuân Thắng, tr.20)

3.Sự hình thành phát triển và nguyên nhân

Có 4 lần toàn cầu hóa:

- *Lần thứ nhất*, vào cuối thế kỷ XV, sau khi Côlômbô tìm ra châu Mỹ, châu Âu, nước Anh trở thành bá chủ thế giới.
- *Lần thứ hai*, vào giữa thế kỷ XIX, người châu Âu chinh phục châu Á, Nhật Bản nắm lấy cơ hội để phát triển đất nước.
- *Lần thứ ba*, chiến tranh thế giới II kết thúc với sự ra đời của một trật tự thế giới mới do các nước thắng trận dẫn dắt, các quốc gia thuộc các châu Á, Phi, Mỹ Latinh giành độc lập và hòa nhập vào cộng đồng thế giới.
- *Lần thứ tư*, được xuất hiện bởi sự bùng nổ của cách mạng khoa học công nghệ mới, nhất là sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin.

3.Sự hình thành phát triển và nguyên nhân

- Nguyên nhân:
- *Thứ nhất*, cách mạng KH-CN phát triển, trước hết phải kể đến vai trò của tin học, viễn thông liên lạc, vận tải. Sự phát triển của các công nghệ này đã làm cho khoảng cách giữa các quốc gia, các khu vực bị thu hẹp. Có thể nói đây là nguyên nhân và cơ sở quan trọng đầu tiên.
- *Thứ hai*, quan hệ kinh tế quốc tế, trước hết là quan hệ thương mại, đầu tư vượt ra khỏi biên giới của các quốc gia và đang đòi hỏi một không gian toàn cầu không có biên giới cho các quan hệ đó hoạt động.
- *Thứ ba*, các vấn đề toàn cầu xuất hiện ngày càng nhiều không chỉ trên lĩnh vực kinh tế mà cả trên lĩnh vực chính trị và an ninh, văn hóa xã hội, đòi hỏi từng quốc gia phải tích cực phối hợp, nỗ lực giải quyết những vấn đề có tính toàn cầu.

Những yếu tố khách quan trên đã phát triển rất nhanh chóng và đang thúc đẩy mạnh mẽ xu hướng khu vực hóa và toàn cầu hóa.

.II Những đặc trưng chủ yếu của toàn cầu hóa

- *Thứ nhất*, toàn cầu hóa kinh tế được thể hiện nổi bật ở sự gia tăng nhanh chóng các luồng giao lưu quốc tế về thương mại, đầu tư, tài chính, công nghệ, dịch vụ, lao động... trong đó toàn cầu hóa về tài chính là đặc trưng nổi bật chi phối các tiến trình tự do hóa về TM, dịch vụ và đầu tư đã kết với nhau thành một mạng trên quy mô toàn cầu.
- *Thứ hai*, trong nền kinh tế toàn cầu, quản lý vĩ mô, dưới sự hỗ trợ của công nghệ thông tin, trở thành yếu tố có tính chất quyết định tương lai phát triển của nó.
- *Thứ ba*, hình thành thị trường thế giới thống nhất, có nhiều quốc gia tham gia: vừa cạnh tranh và hợp tác với nhau.
- *Thứ tư*, sự phát triển kinh tế toàn cầu, từng bước hình thành luật pháp, các quy định, các tiêu chuẩn và chính sách xuyên quốc gia

II Những đặc trưng chủ yếu của toàn cầu

- *Thứ năm*, trong nền kinh tế toàn cầu, xu hướng liên kết khu vực và quốc tế được đẩy mạnh hơn bao giờ hết.
- *Thứ sáu*, một đặc trưng khác khá nổi bật ở làn sóng toàn cầu hóa thứ tư này là hầu hết các nước đang phát triển và kinh tế chuyển đổi đã thâm nhập vào thị trường toàn cầu.
- *Thứ bảy*, toàn cầu hóa kinh tế gia tăng sự tùy thuộc lẫn nhau giữa các nước với nhau và làm cho sự phát triển của mỗi nước ngày càng liên hệ mật thiết với nhau hơn.

III. Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

- 1. Những cơ hội
- 1.1. Thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất, đưa lại sự tăng trưởng cao cho nền kinh tế thế giới.
- - Sự mở cửa thương mại thông qua tự do hóa có thể mang lại lợi ích kinh tế tổng thể.
- - Tác động tích cực của FDI.
- - Mở rộng khả năng kinh doanh.

III. Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

- 1. Những cơ hội
- 1.2. Mở rộng & phát triển thị trường toàn cầu.
- Quá trình này thúc đẩy mọi nước, kể cả các nước có nền kinh tế thị trường phát triển nhất, phải cải tổ và bắt nhịp vào quá trình hình thành một thị trường thế giới thống nhất như một chỉnh thể.
- 1.3. Thúc đẩy chuyển giao khoa học, công nghệ, kiến thức quản lý kinh doanh, kinh nghiệm Marketing trên quy mô toàn cầu.

III. Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

- 1. Những cơ hội
- 1.4. Toàn cầu hóa kinh tế thúc đẩy sự cải cách sâu rộng các nền kinh tế quốc gia cũng như gia tăng tiến trình hội nhập khu vực quốc tế để các chủ thể này có thể nâng cao thể thương lượng cạnh tranh và phát triển trong nền kinh tế thế giới.
- Minh chứng các nước đang phát triển, đặc biệt là Trung Quốc. Người phương Tây hiện nay gọi Trung Quốc là “Công xưởng của thế giới” khi Trung Quốc tiếp cận thị trường theo cách này.

III. Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

- 1. Những cơ hội
- 1.5. Tạo ra áp lực từ bên ngoài có tác động làm thay đổi tư duy và phương thức quản lý, điều hành của chính phủ đối với các quá trình phát triển.
- -Chính phủ nắm bắt xu hướng phát triển & đầu tư dài hạn;
- -Tạo ra môi trường kinh doanh thuận lợi, nhất là cho khu vực tư nhân;
- - Có chiến lược phát triển tài nguyên và con người đúng hướng

III. Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

- 1. Những cơ hội
- 1.6. Toàn cầu hóa kinh tế mang lại lợi ích nhiều mặt cho các tầng lớp dân cư.
- - Mọi người có thể tận hưởng các sản phẩm và dịch vụ mới, rẻ từ khắp nơi trên thế giới.
- - Những người làm việc trong các công sở, cơ quan kinh tế... nắm giữ thông tin kinh tế, trải qua giáo dục chuyên sâu, được hưởng lương cao.
- - Những người lao động ở các nước nghèo sẽ có cơ hội tiếp cận với thị trường quốc tế.

III. Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

- 2. Các thách thức của toàn cầu hóa.
- 2.1. Sản xuất kinh doanh bên trong mỗi nước luôn chịu sức ép của các dòng hàng hóa-dịch vụ, công nghệ nhập khẩu và những chấn động khu vực và toàn cầu.
- 2.2. Toàn cầu hóa thúc đẩy cạnh tranh quốc tế.
- “Trong sự cạnh tranh quốc tế đã đạt tới đỉnh điểm mức độ cạnh tranh gắt, các ngành nghề và doanh nghiệp thiếu khả năng cạnh tranh ở bất kỳ quốc gia nào cuối cùng đều phải chịu chung số phận- bị đào thải” (Nguyễn Xuân Thắng, sách đã dẫn, tr.47)

III. Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

- 2. Các thách thức của toàn cầu hóa.
- 2.3. Toàn cầu hóa kinh tế làm tăng thêm sự bất công xã hội, đào sâu hố ngăn cách giàu nghèo trong từng nước và giữa các nước.
- Báo cáo năm 2000 của UNDP đã chỉ rõ: “Các thể lực chi phối quá trình toàn cầu hóa đã mang lại sự giàu có vô độ cho những người biết tận dụng lợi thế của các luồng hàng hóa, dịch vụ đang tràn qua các đường biên giới quốc gia, trong khi đa số dân chúng bị đẩy ra ngoài xã hội” (*UNDP.2000 & xem thêm Nguyễn Xuân Thắng, sách đã dẫn, tr.48*)

III. Những cơ hội và thách thức của toàn cầu hóa

- 2. Các thách thức của toàn cầu hóa.
- 2.4. Toàn cầu hóa kinh tế có thể làm cho mọi hoạt động và đời sống con người thêm kém an toàn, từ an toàn kinh tế, văn hóa, xã hội đến môi trường; từ an toàn của từng con người, từng gia đình đến an toàn quốc gia và an toàn của hệ thống thương mại và hệ thống tài chính toàn cầu.
- Minh họa: Khủng hoảng tài chính tiền tệ nổ ra ở Thái Lan, chủ nghĩa khủng bố quốc tế (như sự kiện 11/9), của nạn đại dịch HIV, Sars, cúm AH1N1... biến đổi khí hậu toàn cầu, động đất, sóng thần.



Thank You !